

MỘT SỐ TIÊU CHÍ XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ CHO NỮ SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG Ở THANH HÓA HIỆN NAY

Mai Thị Quý¹

TÓM TẮT

Để xây dựng được hệ giá trị cần giáo dục cho nữ sinh viên đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa, bài viết làm rõ những tiêu chí mà hệ giá trị đó cần đạt được đó là: phải phù hợp với sự lựa chọn của đa số nữ sinh viên; phải đáp ứng được yêu cầu của toàn cầu hóa và hội nhập, của cơ chế kinh tế thị trường, của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại; phải phù hợp với quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về văn hóa, con người, giáo dục, đào tạo; phải phù hợp với quan điểm của Đảng, của Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam và của nhiều nhà nghiên cứu về những giá trị truyền thống của người phụ nữ Việt Nam và những giá trị mới cần được xác lập; phải phù hợp với mục đích giáo dục; phải coi trọng những giá trị truyền thống và giá trị hiện đại của người phụ nữ Việt Nam; các giá trị cần được đặt trong một tổng thể chung.

Từ khóa: *Giá trị, hệ giá trị, tiêu chí xây dựng hệ giá trị, nữ sinh viên.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bảng giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam, ngoài những giá trị chung cho tất cả mọi người còn có những giá trị dành riêng cho người phụ nữ Việt đã được xã hội thừa nhận và tôn vinh như: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang, công, dung, ngôn, hạnh... Có thể nói, những giá trị truyền thống đó đã làm nên vẻ đẹp tâm hồn và sức mạnh của người phụ nữ Việt Nam được bạn bè thế giới yêu mến, kính trọng và nể phục.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của những quan niệm phong kiến lạc hậu như: “trọng nam khinh nữ”, “gia trưởng” cùng nhiều hủ tục lạc hậu khác đang tồn tại một cách khá phổ biến hiện nay đã làm hạn chế vai trò của người phụ nữ trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Một bộ phận phụ nữ ở nông thôn và miền núi do điều kiện kinh tế quá khó khăn, trình độ học vấn và hiểu biết pháp luật còn hạn chế dẫn đến tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sinh quá nhiều con và bị cuốn theo những hủ tục lạc hậu, sống cam chịu, nhẫn nhục, chấp nhận bị bạo hành từ chính người chồng của mình, vị trí của người phụ nữ trong gia đình bị xem nhẹ, bất bình đẳng giới còn khá phổ biến. Mặt khác, do ảnh hưởng của toàn cầu hóa, hội nhập, mặt trái của kinh tế thị trường..., một bộ phận phụ nữ có biểu hiện xem nhẹ những giá trị truyền thống mà quá đề cao những giá trị hiện đại, thậm chí “sính ngoại” hay “tây hóa”, chạy theo lối sống hưởng thụ, xa hoa, đua đòi, ăn chơi làm cho giá trị truyền thống bị mờ nhạt, cái hay, cái đẹp bị xói mòn, coi thường giá trị chuẩn mực, luân thường đạo lý. Thậm chí, có một bộ phận phụ nữ không giữ được mình vì bị sa ngã trước cám dỗ của đồng tiền, của

¹ Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức

quyền lực mà đánh mất bản thân dẫn đến gia đình không còn chu toàn, bị rạn nứt, chưa làm tròn bổn phận, thiên chức người vợ, người mẹ, người con dâu hiếu thảo nên gia đình dần bị phá vỡ, ly tán, tỷ lệ ly thân, ly hôn ngày càng gia tăng.

Đứng trước tình hình đó, không ít nữ sinh viên nói chung và nữ sinh viên các trường đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa nói riêng đang rơi vào tình trạng lúng túng, thậm chí mất phương hướng, không lựa chọn được cho mình những giá trị đúng đắn, phù hợp dẫn đến những hành vi lệch chuẩn. Thậm chí, có những nữ sinh viên còn nhầm lẫn các giá trị với các phản giá trị dẫn tới những sai lầm không nhỏ trong việc lựa chọn hành vi, đẩy họ đến những sai lầm đáng tiếc không chỉ ảnh hưởng đến lợi ích của họ mà còn gây trở ngại cho sự phát triển của cả cộng đồng. Do đó, việc xác định những tiêu chí để xây dựng một hệ giá trị chuẩn làm công cụ để giáo dục giá trị cho nữ sinh viên hiện nay là thực sự cần thiết cả về mặt lý luận và thực tiễn.

2. NỘI DUNG

Hệ giá trị được xây dựng để giáo dục cho nữ sinh viên đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa phải đảm bảo được các tiêu chí sau đây:

2.1. Phù hợp với sự lựa chọn của đa số nữ sinh viên

Để giáo dục giá trị đạt hiệu quả cao thì không thể áp đặt một hệ giá trị trái với mong đợi của đối tượng giáo dục. Vì vậy, hệ giá trị mà chúng ta cần giáo dục cho nữ sinh viên ở tỉnh Thanh Hóa trước hết phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, phù hợp với điều kiện học tập, rèn luyện và sinh sống của các em. Mặt khác, hệ giá trị đó phải giúp các em hoàn thiện bản thân, thành công trong học tập và cuộc sống, có được sự tôn trọng từ xã hội. Có như vậy, các em mới tự nguyện chấp nhận, theo đuổi, chiếm lĩnh hệ giá trị đó. Vì vậy, hệ giá trị mà chúng ta xác định để giáo dục cho nữ sinh viên ở Thanh Hóa trước hết phải căn cứ vào chính sự lựa chọn của họ, để xem việc lựa chọn giá trị của các em đã đúng đắn và phù hợp với mong đợi của xã hội chưa, còn những sự lựa chọn nào chưa đúng đắn hoặc lệch chuẩn để từ đó giúp các em định hướng tốt hơn.

Chúng tôi đã khảo sát sự lựa chọn giá trị của nữ sinh viên ở Thanh Hóa qua các câu hỏi như: *người phụ nữ Việt Nam hiện nay cần những giá trị truyền thống hay hiện đại; bạn nhận thấy sự lựa chọn giá trị của sinh viên nữ trong xã hội Việt Nam đang thay đổi theo những chiều hướng nào; bạn có bao giờ cảm thấy chán nản, bi quan và mất niềm tin, mất phương hướng trong cuộc sống không; bạn muốn có một công việc như thế nào sau khi ra trường; mẫu người bạn đời lý tưởng của bạn cần có những tiêu chuẩn gì; bạn có thái độ như thế nào đối với hiện tượng sống thử trước hôn nhân; mẫu người phụ nữ mà bạn mong muốn được trở thành là gì...* Kết quả khảo sát cho thấy, đa số nữ sinh viên đã có định hướng giá trị đúng đắn, lựa chọn được những giá trị phù hợp với bản thân, với thuần phong mỹ tục của dân tộc và xu hướng phát triển của thời đại. Bên cạnh những giá trị truyền thống, nhiều giá trị hiện đại cũng đã được nữ sinh viên ưu tiên lựa chọn. Bên cạnh đó, còn một bộ phận sinh viên chưa lựa chọn được những giá trị thích hợp, cốt lõi, thang giá trị của cá nhân chưa phù hợp với thang giá trị

xã hội, thậm chí còn có biểu hiện lệch chuẩn. Vì vậy, hệ giá trị chuẩn phải làm được nhiệm vụ phát huy cái hay, cái đúng trong nhận thức của nữ sinh viên đồng thời khắc phục cái sai, cái nhầm lẫn của họ trong lựa chọn giá trị, giúp sự định hướng giá trị của họ tốt hơn.

2.2. Đáp ứng được yêu cầu của toàn cầu hóa và hội nhập, của cơ chế kinh tế thị trường, của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại

Toàn cầu hóa và hội nhập là một xu thế tất yếu đang diễn ra rất mạnh mẽ và Việt Nam đã và đang hội nhập ngày càng sâu với khu vực và thế giới. Để có thể hội nhập có hiệu quả và thành công, bên cạnh những giá trị truyền thống của dân tộc nói chung như: yêu nước, nhân văn, đoàn kết, hiếu học, cần cù, tiết kiệm... và những giá trị truyền thống của người phụ nữ Việt Nam nói riêng như: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang, dịu dàng, nét na, thùy mị, lo toan công việc gia đình... cũng sẽ hình thành những giá trị hiện đại như: năng động, sáng tạo, học vấn cao, làm việc chuyên nghiệp, có nhiều kỹ năng sống, giỏi ngoại ngữ, tin học, tự do cá nhân, dễ hòa nhập...

Cơ chế kinh tế thị trường cũng làm hình thành những giá trị mới như: tư duy kinh tế, tính toán hiệu quả, coi trọng chữ tín, dám nghĩ, dám làm, biết làm giàu chính đáng đem lại lợi ích cho bản thân và cho cả xã hội.

Nước ta đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại đang phát triển với tốc độ nhanh chóng. Vì vậy, những giá trị mới cũng cần được hình thành và ưu tiên để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại này như: học vấn cao, trình độ chuyên môn và tay nghề giỏi, có tác phong công nghiệp, có tính kỷ luật tốt, trình độ tin học cao, phong cách làm việc duy lý và tư duy khoa học.

Như vậy, với yêu cầu của toàn cầu hóa và hội nhập, yêu cầu của cơ chế kinh tế thị trường và cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, nữ sinh viên cũng cần phải hướng tới những giá trị mới, phải hình thành cho mình những giá trị hiện đại trên cơ sở kế thừa những giá trị truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam, phải bứt phá ra khỏi những quan niệm lỗi thời, những lối mòn xưa cũ về vị trí, vai trò, phẩm chất của người phụ nữ Việt Nam trong gia đình cũng như ngoài xã hội. Với một tỉnh nghèo và tỷ lệ người dân sống ở nông thôn khá cao như Thanh Hóa, những quan niệm lạc hậu này càng trở thành lực cản trên con đường phát triển của nữ sinh viên. Để giúp nữ sinh viên làm được điều đó, trước hết cần phải xác định được một hệ giá trị vừa truyền thống vừa hiện đại và đưa hệ giá trị đó đến với các em bằng những biện pháp giáo dục cụ thể, phù hợp.

2.3. Phù hợp với quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về văn hóa, con người, giáo dục, đào tạo

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã khẳng định: “Hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam,... Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống đẹp, với các đặc tính cơ bản: *yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo*” [3; tr.47,48].

Trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã khẳng định: “Nhận thức đúng và xử lý tốt các nhân tố tạo thành động lực tổng hợp để đổi mới và hội nhập: kết hợp hài hòa các lợi ích; phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy nhân tố con người; vai trò của khoa học - công nghệ...” [4; tr.76]. Và “Giáo dục con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả” [4; tr.115].

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Đảng ta cũng đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế là: “Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại... Môi trường văn hóa còn tồn tại những biểu hiện thiếu lành mạnh, ngoại lai, trái với thuần phong mỹ tục; tệ nạn xã hội và một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng...” [4; tr.125]. “Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc chưa đạt yêu cầu. Nhiều biểu hiện xuống cấp về đạo đức, lối sống gây bức xúc trong xã hội. Tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp” [4; tr.257].

Từ đó, Đảng ta đã đề ra mục tiêu: “Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện hướng tới chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học”. Trong đó, “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện phải trở thành một mục tiêu của chiến lược phát triển. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị văn hóa và hệ giá trị chuẩn mực của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; tạo môi trường và điều kiện để phát triển về nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật... Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn. Đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, làm tha hóa con người. Có giải pháp ngăn chặn và đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội, khắc phục những mặt hạn chế của con người Việt Nam” [4; tr.127].

Để hội nhập mà không bị hòa tan, Đảng ta khẳng định: “Chủ động đón nhận cơ hội phát triển, vượt qua các thách thức để giữ gìn, hoàn thiện bản sắc văn hóa dân tộc; hạn chế, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực, mặt trái của toàn cầu hóa về văn hóa”. Vừa coi trọng những giá trị truyền thống, giá trị tinh thần, Đảng ta cũng rất chú trọng những giá trị hiện đại và đặc biệt coi trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho thanh niên, sinh viên. Đảng ta cho rằng, cần phải “Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật cho thế hệ trẻ. Có cơ chế, chính sách phù hợp tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho thế hệ trẻ học tập, nghiên cứu, lao động, giải trí, phát triển trí tuệ, kỹ năng, thể lực. Khuyến khích, cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ hiện đại” [4; tr.162].

Như chúng tôi đã khẳng định, mục đích của việc giáo dục giá trị không nằm ngoài mục đích, nhiệm vụ chung của giáo dục Việt Nam là “đào tạo những con người có kiến thức văn hoá, khoa học, có kỹ năng nghề nghiệp, lao động tự chủ, sáng tạo và có kỷ luật,

giàu lòng nhân ái, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, sống lành mạnh, đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước...”. Mục đích đó cũng phải phù hợp với mục tiêu mà Đảng ta đã đặt ra cho công tác thanh niên trong Hội nghị Ban chấp hành trung ương lần thứ bảy, khoá X, đó là: “Tiếp tục xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, sống có văn hoá, vì cộng đồng; có năng lực, bản lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khoẻ, tri thức, kỹ năng và tác phong lao động tập thể, trở thành những công dân tốt của đất nước. Cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão lớn, xung kích, sáng tạo, làm chủ được khoa học - công nghệ, vươn lên ngang tầm thời đại. Hình thành một lớp thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; phấn đấu cho mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh...” [2; tr.43,44].

Đó là những yêu cầu chung đối với thanh niên. Riêng đối với sinh viên là lớp thanh niên được đào tạo, giáo dục cơ bản hơn thì phải: “Hình thành một lớp thanh niên nam nữ ưu tú, vững vàng về chính trị, kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, tiêu biểu cho thế hệ trẻ, trở thành những nhà lãnh đạo, quản lý, kinh doanh giỏi, những chuyên gia xuất sắc trên mọi mặt hoạt động của xã hội, những trí thức uyên bác chiếm lĩnh các đỉnh cao của khoa học, những văn nghệ sỹ có tài năng, những người lao động có tay nghề cao” [9; tr.189,190].

Các quan điểm trên của Đảng chính là cơ sở cho việc xác định hệ giá trị cần được giáo dục cho nữ sinh viên đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa trong giai đoạn hiện nay.

2.4. Phù hợp với quan điểm của Đảng, của Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam về những giá trị truyền thống của người phụ nữ Việt Nam và những giá trị mới cần được xác lập

Theo đánh giá của Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Việt Nam có những phẩm chất đạo đức truyền thống tốt đẹp đó là: (1) Thông minh và linh hoạt để thích ứng với hoàn cảnh tự nhiên; yêu nước, anh hùng, mưu trí, bất khuất để chiến đấu bảo vệ đất nước và sự bình đẳng trong xã hội; (2) Đảm đang, cần cù, chịu thương chịu khó, chăm chỉ, khéo léo, lo toan, đoàn kết, nhân ái, nghĩa tình (trong các mối quan hệ gia đình - làng xóm - đất nước), cố kết cộng đồng để hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống; (3) Nhân ái, nghĩa tình; thủy chung, bao dung, độ lượng, vị tha, chịu đựng, nhường nhịn và hy sinh để hướng tới sự hòa thuận trong gia đình, ổn định trong xã hội; (4) Sáng tạo trong quá trình hình thành văn hóa dân tộc; kiên trì bảo tồn, trao truyền qua các thế hệ và phát huy những nét văn hóa tốt đẹp đó [6; tr.23,24]. Tuy nhiên, phụ nữ Việt Nam cũng có những điểm hạn chế, tiêu cực, cần khắc phục như: “an phận, tự ti, cam chịu, thụ động, nhẹ dạ, cả tin và một số thói xấu như: thiên cận, hẹp hòi, khắt khe tới cay nghiệt, đố kỵ, lắm lời”.

Theo Giáo sư Lê Thị, những phẩm chất đạo đức truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam cần được phát huy để đáp ứng yêu cầu của thời đại mới gồm: tinh thần yêu nước kết hợp với giao lưu hợp tác quốc tế rộng rãi; đức tính cần cù, chịu khó nhưng đòi hỏi phải có sức khỏe, có kiến thức khoa học, kỹ năng nghề nghiệp, năng động và sáng tạo; ý thức trách nhiệm

đối với việc xây dựng tổ ấm gia đình trên tinh thần bình đẳng, cùng chia sẻ việc nhà và cùng đóng góp xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc; khắc phục tư tưởng ích kỷ cá nhân, đoàn kết xóm làng, phố phường; học tập các giá trị: công, dung, ngôn, hạnh với nội dung mới, tinh thần mới phù hợp với điều kiện hiện nay; kết hợp những phẩm chất đạo đức truyền thống với nền văn minh hiện đại tạo nên giá trị cao quý và vẻ đẹp đích thực của người phụ nữ Việt Nam hiện nay, đó là: người con hiếu thảo, người vợ hiền hậu, thủy chung, người mẹ nhân từ, người công dân tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước [6; tr.92-99].

Những phẩm chất cao quý của người Phụ nữ Việt Nam được Đảng, Nhà nước và Bác Hồ phong tặng đã khẳng định vai trò và sức mạnh to lớn của người phụ nữ Việt Nam trong lịch sử dân tộc. Trong bức thư gửi phụ nữ nhân Quốc tế Phụ nữ 8/3 năm 1952, Bác Hồ cũng khẳng định: “Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ”. Ngày 8/3/1965, đánh giá cao cống hiến của phụ nữ miền Nam: Đảng, Chính phủ, Bác Hồ đã tặng bức trướng thêu 8 chữ vàng “*Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang*” và Nhà nước đã tặng Phụ nữ miền Nam Huân chương Thành đồng hạng Nhất. Ngày 20/10/1966 Đảng và Bác Hồ tặng phong trào phụ nữ Việt Nam danh hiệu “*Phụ nữ Việt Nam dũng cảm - đảm đang - chống Mỹ cứu nước*”. Trong bài nói chuyện nhân kỷ niệm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1966) Bác Hồ nói: “Nhân dân ta rất biết ơn các bà mẹ cả hai miền Nam - Bắc đã sinh đẻ và nuôi dạy những thế hệ anh hùng của nước ta”. Nhân kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (1930 - 1995), Tổng Bí thư Đỗ Mười đã thay mặt Đảng và Nhà nước trao tặng Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam bức trướng có thêu dòng chữ “*Phụ nữ Việt Nam Trung hậu - Đảm đang - Tài năng - Anh hùng*”. Tại Đại hội đại biểu phụ nữ Việt Nam toàn quốc lần thứ IX (năm 2002), Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh thay mặt Đảng và Nhà nước trao tặng phụ nữ Việt Nam bức trướng mang dòng chữ: “*Phụ nữ Việt Nam năng động, sáng tạo, trung hậu, đảm đang*”.

Đó là những giá trị truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam được hình thành và tôi luyện trong quá trình lịch sử đau thương mà hào hùng của dân tộc. Những giá trị truyền thống đó đã khẳng định vị trí, vai trò của người phụ nữ Việt Nam trong cả mặt trận sản xuất cũng như mặt trận đấu tranh chống quân thù. Đất nước đã hòa bình, non sông đã thu về một mối, chiến tranh đã lùi xa hơn 40 năm, nỗi nhục mất nước đã được rửa nhưng nỗi nhục nghèo đói, lạc hậu thì vẫn còn đó đối với cả dân tộc Việt Nam trong đó có một nửa trách nhiệm đặt lên vai người phụ nữ. Nghị quyết số 11/NQ-TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước định hướng tiêu chí xây dựng người phụ nữ Việt Nam: “Có sức khỏe, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hóa, có lòng nhân hậu” [6; tr.15]. Thực hiện quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam cũng đã khẳng định những giá trị cốt lõi cần phải xây dựng của người phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, toàn cầu hóa và kinh tế thị trường đó là: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang [6; tr.31]. Từ những giá trị cốt lõi này, cần xây dựng một hệ giá trị cụ thể, một bộ tiêu chí về hình mẫu của người phụ nữ Việt Nam hiện nay để phụ nữ nói chung và sinh viên nữ nói riêng lựa chọn làm động lực, mục tiêu phấn đấu của mình.

2.5. Kế thừa được kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã được công bố liên quan đến xây dựng hệ giá trị

Cho đến nay, chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu chuyên sâu về định hướng giá trị và giáo dục giá trị cho phụ nữ nói chung và sinh viên nữ nói riêng mà chỉ có những công trình khoa học về định hướng giá trị nói chung và định hướng giá trị của sinh viên nói riêng. Tuy nhiên, kết quả của các công trình này cung cấp cho chúng tôi những số liệu có tính chất tham khảo để xây dựng hệ giá trị cần giáo dục cho sinh viên nữ các trường đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa bởi vì ngoài những giá trị đặc thù dành riêng cho phái nữ, thì nữ sinh viên ở Thanh Hóa cũng cần có những giá trị chung với tư cách là một người dân Việt Nam, và cũng cần có những giá trị chung như nhiều thanh niên, sinh viên Việt Nam khác. Bên cạnh đó, toàn cầu hóa và hội nhập còn đòi hỏi hình thành ở mỗi người những giá trị mang tính phổ quát của nhân loại.

Công trình khoa học cấp nhà nước KX-07, đề tài KX-07-04 của nhóm nghiên cứu: Nguyễn Quan Uẩn, Nguyễn Thạc, Mạc Văn Trang đã đưa ra một hệ giá trị chung cơ bản cần giáo dục cho thế hệ trẻ. Cụ thể: (1) hòa bình, ổn định, an ninh của đất nước; (2) độc lập và thống nhất Tổ quốc; (3) tự do và dân chủ; (4) lòng nhân đạo, sống có tình nghĩa; (5) truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo, trọng hiền tài, trọng học vấn; (6) những giá trị nghề nghiệp; (7) tình yêu và cuộc sống gia đình; (8) sức khỏe cá nhân và cộng đồng; (9) nếp sống văn minh; (10) những giá trị về giới.

Ngoài ra, nhóm tác giả cũng đưa ra những giá trị cần ưu tiên giáo dục cho sinh viên và học sinh chuyên nghiệp là: (1) Ý thức trách nhiệm công dân; (2) Trình độ học vấn cao; (3) Say mê học tập nghề nghiệp để có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; (4) Có bản lĩnh nhân cách vững vàng; (5) Có tri thức và kỹ năng sử dụng công nghệ hiện đại; (6) Tình yêu và cuộc sống gia đình hạnh phúc; (7) Một vẻ đẹp phù hợp với giới tính và sức khỏe bên trong, dẻo dai; (8) Một lối sống văn minh, hiện đại [10, tr.192-199].

Công trình “*Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường hướng tới tương lai*” - sản phẩm của đề tài khoa học cấp Nhà nước KX.04.15/11-15 do Giáo sư Trần Ngọc Thêm làm chủ nhiệm đã đưa ra “mô hình hệ giá trị định hướng cốt lõi toàn diện đối chiếu với năm mục tiêu, bốn đặc trưng và bảy đặc tính”. Trong đó, năm mục tiêu quốc gia là “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”; bốn đặc trưng của nền văn hóa là “*dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học*” và bảy đặc tính cơ bản của con người Việt Nam là: *yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, sáng tạo*, chỉ duy nhất có đặc tính “*cần cù*” là không có mặt vì theo tác giả, đây “không phải là một giá trị điển hình chỉ có ở người Việt Nam, cũng chưa phải là một phẩm chất quan trọng mà người Việt Nam cần hướng tới” [8; tr.468].

Bên cạnh đó, tác giả còn xác định “mô hình hệ giá trị định hướng cốt lõi trọng điểm” bao gồm mười giá trị được chia thành năm nhóm đó là: (1) *Dân chủ và Pháp quyền* là hai giá trị xã hội phổ biến; (2) *Yêu nước và Nhân ái* là hai giá trị con người truyền thống điển hình; (3) *Trung thực và Bản lĩnh* là hai giá trị con người thời hội nhập mà người Việt Nam còn thiếu; (4) *Trách nhiệm và Hợp tác* và hai giá trị con người trong quan hệ với đồng loại

mà người Việt Nam còn thiếu; (5) *Tính Khoa học và Sáng tạo* là hai giá trị con người trong thời đại công nghiệp và kinh tế tri thức mà con người Việt Nam còn thiếu [8; tr.470].

Trong công trình khoa học của Phạm Minh Hạc - Thái Duy Tuyên (chủ biên) *“Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập”*, các nhà khoa học xác định các tiêu chí cơ bản trong hệ giá trị mà con người Việt Nam cần được giáo dục, định hướng là: Các giá trị trí tuệ; Các giá trị đạo đức; Các giá trị kinh tế; Các giá trị chính trị - xã hội; Các giá trị văn hóa - thẩm mỹ; Các giá trị thể lực. Trên cơ sở hệ giá trị chung như trên cần xác định cụ thể hệ giá trị đặc thù đối với từng đối tượng cụ thể (cá nhân, nhóm, giai cấp, lứa tuổi...) cho phù hợp với đặc điểm của từng đối tượng, yêu cầu của đất nước và xu thế của thời đại.

Ở một công trình khác, tác giả Phạm Minh Hạc lại đề xuất một phương án xây dựng hệ giá trị chung của người Việt Nam thời nay bao gồm:

(1) Giá trị chung của loài người: Tính người, tình người, các giá trị chân, thiện, mỹ của đời sống tinh thần, tâm lý, giá trị của từng con người, từng dân tộc;

(2) Các giá trị toàn cầu (thế giới và khu vực): Hòa bình, an ninh, hữu nghị, hợp tác, không xâm phạm chủ quyền, độc lập dân tộc (tôn trọng giá trị bản sắc dân tộc);

(3) Các giá trị dân tộc: Tinh thần dân tộc (lấy giá trị dân tộc làm chuẩn mực), yêu nước, trách nhiệm cộng đồng.

(4) Các giá trị gia đình: Hòa thuận, hiếu thảo, coi trọng giáo dục gia đình;

(5) Các giá trị bản thân: Giá trị nhân cách, giá trị cá nhân, giá trị cá thể như: yêu nước; dân chủ; trách nhiệm với xã hội, cộng đồng, gia đình và bản thân; cần cù (chăm học, chăm làm); khoa học (tư duy duy lý, tay nghề, tác phong công nghiệp); chính trực (chân thực, đứng đắn, liêm khiết); lương thiện (quan hệ người - người tốt đẹp, tôn trọng và thương người); gia đình hòa thuận, hiếu thảo; thích nghi và sáng tạo; chí hướng (cầu tiến) [5; tr.336].

Tác giả cũng khẳng định, đây là hệ giá trị chung, có thể dùng làm cơ sở để xây dựng Hệ giá trị cho từng nhóm đối tượng cụ thể trong xã hội.

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ *“Định hướng giá trị cho sinh viên trong bối cảnh toàn cầu hóa”* do TS. Trịnh Duy Huy làm chủ nhiệm cũng đã xác định một hệ giá trị cần định hướng, giáo dục cho sinh viên Việt Nam hiện nay gồm *những giá trị chung của cuộc sống và những giá trị nhân cách*. Những giá trị nhân cách đó là: (1) Có sức khỏe tốt, có trình độ học vấn cao, trình độ chuyên môn, tay nghề giỏi, hiểu biết rộng, thành thạo ngoại ngữ, tin học; (2) Có tư duy kinh tế, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; (3) Trung thực, làm việc tận tâm, có trách nhiệm, có tinh thần kỷ luật cao; (4) Có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, có niềm tin vào cuộc sống, lạc quan, yêu đời; (5) Có lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, có lập trường chính trị vững vàng, có niềm tin vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội của đất nước, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc khi Tổ quốc cần; (6) Có tinh thần tập thể, ý thức cộng đồng và trách nhiệm xã hội [7].

Quan điểm của các nhà nghiên cứu về mô hình nhân cách con người Việt Nam thời kỳ đổi mới và hội nhập, về hệ giá trị cần định hướng trong xã hội nói chung và hệ giá trị cần định hướng cho sinh viên nói riêng là cơ sở quan trọng để xác định hệ giá trị chuẩn cần giáo dục cho nữ sinh viên các trường đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa hiện nay.

2.6. Coi trọng cả những giá trị truyền thống và giá trị hiện đại, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam

Nguyên tắc coi trọng cả giá trị truyền thống và giá trị hiện đại trong việc xác định hệ giá trị cần giáo dục cho nữ sinh viên ở Thanh Hóa hiện nay được hiểu là:

Thứ nhất, trong hệ giá trị đó phải có sự kế thừa những giá trị truyền thống của con người Việt Nam nói chung như: yêu nước, nhân văn, đoàn kết, hiếu học, cần cù, tiết kiệm... và những giá trị truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam nói riêng như: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang, công, dung, ngôn, hạnh...

Thứ hai, những giá trị truyền thống phải được hiện đại hóa, tức là cần bổ sung thêm những nội dung mới, cách hiểu mới. Chẳng hạn, trong thời kỳ đất nước còn chiến tranh, yêu nước là phải đóng góp sức lực, trí tuệ của mình để rửa nỗi nhục mất nước. Còn trong thời bình như ngày nay, yêu nước là phải góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, rửa được nỗi nhục nghèo đói, lạc hậu.

Thứ ba, cần đưa vào hệ giá trị đó những giá trị hiện đại mà con người Việt Nam cần phải có trong thời kỳ đổi mới, hội nhập, CNH, HĐH và kinh tế thị trường như: năng động, sáng tạo, có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, biết tính toán hiệu quả... Bên cạnh đó, phải đưa vào những giá trị hiện đại mà mỗi người phụ nữ Việt Nam hiện nay cần phải có như: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang...

Khi xác định được một hệ giá trị vừa truyền thống vừa hiện đại sẽ giúp nữ sinh viên tạo nên một hình mẫu về người phụ nữ Việt Nam thế kỷ 21 hiện đại, năng động nhưng vẫn không đánh mất vẻ đẹp và sức mạnh của người phụ nữ Việt Nam và đặc biệt không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

Trong lựa chọn hệ giá trị cần định hướng cho nữ sinh viên, tránh 2 khuynh hướng cực đoan sau: *một là*, tuyệt đối hóa các giá trị truyền thống mà coi thường, xem nhẹ hoặc phủ nhận những giá trị hiện đại như vậy nữ sinh viên sẽ ít có khả năng hòa nhập và tiếp cận được với những cơ hội đến từ hội nhập, toàn cầu hóa và nền kinh tế tri thức; *hai là*, tuyệt đối hóa các giá trị hiện đại mà xem nhẹ, lãng quên các giá trị truyền thống, coi thường thuần phong mỹ tục của dân tộc sẽ dễ dẫn đến tư tưởng sính ngoại, đánh mất gốc rễ, cội nguồn dân tộc cũng tức là đánh mất sức mạnh nội sinh của chính mình. Chính vì vậy, hệ giá trị cần định hướng cho nữ sinh viên phải có sự kết hợp hài hòa giữa giá trị truyền thống với giá trị hiện đại, trong đó lấy giá trị truyền thống, thuần phong mỹ tục của dân tộc làm xuất phát điểm để làm sao “hội nhập mà không bị hòa tan”. Ở đây, “Cần phải chọn lọc những yếu tố phù hợp với lợi ích dân tộc, không phương hại đến giá trị truyền thống dân tộc, kiên quyết chống lại những biểu hiện sùng ngoại, hạ thấp dân tộc, trở thành lai căng, mất gốc” [1; tr.73].

2.7. Phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Thanh Hóa

Hệ giá trị cần xác định phải phù hợp với đặc điểm của đối tượng cần được giáo dục là nữ sinh viên các trường đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa. Nữ sinh viên ở Thanh Hóa là một bộ phận của sinh viên cả nước nói chung cũng là một bộ phận của dân tộc Việt Nam

và là một công dân toàn cầu của thế kỷ 21. Vì vậy, trong hệ giá trị cần được giáo dục cho nữ sinh viên ở Thanh Hóa cần có cả những giá trị phổ quát của nhân loại, những giá trị chung của dân tộc, những giá trị chung của sinh viên, và đặc biệt là những giá trị đặc thù của phụ nữ Việt Nam, phụ nữ Thanh Hóa, nữ sinh viên của các trường đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa. Bởi vậy, hệ giá trị cần phải có những giá trị chung và giá trị đặc thù. Cụ thể là:

Những giá trị chung của một công dân toàn cầu - một nền kinh tế tri thức thế kỷ 21 như: có tri thức khoa học và kỹ năng nghề nghiệp, thông thạo ngoại ngữ, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, dễ hội nhập.

Những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam như: lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, hiếu học, đức tính cần cù, tiết kiệm.

Những giá trị chung của sinh viên như: trí tuệ, tài năng, tình yêu, nghề nghiệp, cuộc sống gia đình, mục đích cuộc sống, những phẩm chất nhân cách của thanh niên thời đại...; phù hợp với đặc điểm ngành nghề vì mỗi nghề có những đòi hỏi khác nhau về kỹ năng, kỹ xảo, đạo đức nghề nghiệp, tính chất cạnh tranh, thu nhập.

Những giá trị truyền thống của người phụ nữ Việt Nam như: anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang.

Những giá trị đặc thù của người phụ nữ Việt Nam hiện đại như: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang. Đây chỉ là những giá trị cốt lõi để từ đó xác định những giá trị cụ thể cần phải có của một người phụ nữ Việt Nam hiện nay.

Thanh Hóa là một tỉnh nghèo, đa số nữ sinh viên đến từ các huyện thuần nông, miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, một bộ phận nữ sinh viên là người dân tộc thiểu số, cuộc sống khó khăn. Nhiều em còn thuộc hộ nghèo và cận nghèo. Vì vậy, hệ giá trị cũng cần phải chú ý đến giáo dục một số giá trị đặc thù cho nữ sinh viên ở Thanh Hóa như: có nghị lực để vượt qua khó khăn trong cuộc sống, có bản lĩnh để tránh xa mọi sự cám dỗ và cám dỗ của cuộc sống thị thành và tệ nạn xã hội, có quyết tâm vượt khó vươn lên để tu dưỡng, rèn luyện và thành công trong cuộc sống, dám đấu tranh chống lại những hủ tục lạc hậu nấp sau những lũy tre làng như: trọng nam khinh nữ, gia trưởng, bạo lực gia đình...

2.8. Các giá trị trong hệ giá trị cần được đặt trong một tổng thể chung

Khi đưa ra một hệ thống giá trị cần định hướng, giáo dục cho nữ sinh viên ở tỉnh Thanh Hóa, cần phải xem xét các giá trị đó trong một tổng thể có hệ thống, cân đối, hài hoà, không nên tách rời từng giá trị. Hơn nữa, một số giá trị có liên quan gắn kết với nhau cần được nhóm gộp lại thành từng cụm giá trị để đưa vào thực tiễn giáo dục. Chẳng hạn: nhóm các giá trị truyền thống; nhóm các giá trị hiện đại; nhóm các giá trị chung; nhóm các giá trị đặc thù; Trong nhóm các giá trị nhân cách lại cần phải chia thành các mối quan hệ như: quan hệ với xã hội, quan hệ với bố mẹ, quan hệ với chồng con, quan hệ với bạn bè, quan hệ với thầy cô và nhà trường... Khi hệ giá trị đạt được tính cân đối, hài hòa và chỉnh thể thì mới bao quát được tất cả các khía cạnh của cuộc sống, định hình được mô hình một con người hoàn chỉnh với những giá trị cao đẹp và cần thiết, vừa phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của nữ sinh viên, vừa phù hợp với hệ giá trị chung của xã hội. Có như vậy giáo dục giá trị mới đạt hiệu quả cao.

3. KẾT LUẬN

Việc xác định một hệ giá trị chuẩn cần giáo dục cho nữ sinh viên đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa không thể đơn thuần xuất phát từ nhu cầu, mong muốn chủ quan của các nhà giáo dục mà cần phải có những tiêu chí cụ thể dựa trên những cơ sở, căn cứ khoa học xuất phát từ yêu cầu khách quan của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người trong thời kỳ mới. Hệ giá trị đó phải giải quyết được các vấn đề: (1) Là hệ giá trị cần phải có; (2) Là hệ giá trị có thể hiện thực hóa được - tức là có tính khả thi; (3) Là hệ giá trị được chính chủ thể đón nhận và tự giác lựa chọn vì nó đem lại lợi ích cho bản thân họ. Khi hệ giá trị được xây dựng và thẩm định, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các chủ thể giáo dục, sử dụng nhiều biện pháp giáo dục khác nhau để đưa hệ giá trị đến với đối tượng giáo dục là những nữ sinh viên đại học, cao đẳng ở Thanh Hóa, giúp họ định hướng giá trị tốt hơn và trở thành những người phụ nữ Việt Nam tài năng, trí tuệ, bản lĩnh, tự tin, tự trọng nhưng vẫn giữ được những nét đẹp truyền thống, đẹp dịu dàng trong tà áo dài và ngàn đời vẫn “trung hậu, đảm đang”, góp phần quan trọng trong việc xây dựng quê hương Thanh Hóa và Tổ quốc Việt Nam giàu mạnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lương Gia Ban, Nguyễn Thế Kiệt (đồng chủ biên) (2014), *Giá trị văn hóa truyền thống dân tộc với việc xây dựng nhân cách sinh viên Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2014), *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Phạm Minh Hạc (2012), *Giá trị học - Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*, Nxb. Dân trí, Hà Nội.
- [6] Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (2012), *Tài liệu tập huấn cho giảng viên cấp tỉnh về công tác tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Nxb. Phụ nữ, Hà Nội.
- [7] Trịnh Duy Huy (2019), *Định hướng giá trị cho sinh viên trong bối cảnh toàn cầu hóa*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ (Lưu trữ tại Thư viện trường Đại học Hồng Đức).
- [8] Trần Ngọc Thêm (2016), *Hệ giá trị Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, TP. Hồ Chí Minh.
- [9] Thái Duy Tuyên (1994), *Tìm hiểu định hướng giá trị của Thanh niên Việt Nam trong điều kiện kinh tế thị trường*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Quang Uẩn, Nguyễn Thạc, Mạc Văn Trang (1995), *Giá trị - Định hướng giá trị nhân cách và giáo dục giá trị*, Chương trình KHCN cấp Nhà nước KX- 07- 04, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

SOME CRITERIA FOR BUILDING A VALUE SYSTEMS FOR FEMALE STUDENTS AT UNIVERSITIES AND COLLEGES IN THANH HOA

Mai Thi Quy

ABSTRACT

In order to build up a value system that is needed for educating female students at universities and college in Thanh Hoa, the article clarifies the criteria that the value system needs to achieve: to be suitable with the choice of the majority of female student; to meet the requirements of globalization and integration, the market economy mechanism, the modern scientific and technological revolution; to conform to the views of the Communist Party of Vietnam on culture, people, education and training; to be in line with the views of the Party, Central Vietnam Women's Union and many researchers on the traditional values of Vietnamese women and new values that need to be established; to be suitable for educational purposes; to respects both traditional and modern values of Vietnamese women; The values should be set in a general system.

Keywords: *Value, value system, criteria for building a value system, female students.*

** Ngày nộp bài: 31/10/2019; Ngày gửi phản biện: 22/11/2019; Ngày duyệt đăng: 30/12/2019*

** Bài báo này là kết quả nghiên cứu từ Đề tài khoa học cấp Bộ mã số B2018 - HDT - 11 của Trường Đại học Hồng Đức*